

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Thời gian: 07h30' ngày 28 tháng 4 năm 2022

Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Đường Sắt Vĩnh Phú, Phố Kiến Thiết, phường Bến Gót, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

STT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1	7h00'-7h30'	Đăng ký tham dự đại hội. Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông; Thông qua qui chế làm việc, qui chế biểu quyết tại đại hội	Ban tổ chức
2	7h30'-7h40'	Chào cờ, khai mạc Đại hội, giới thiệu Đại biểu. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, thư ký đại hội, bầu ban kiểm phiếu.	Ông Tùng
3	7h40'-7h45'	Thông qua chương trình Đại hội	Ông Bình
4	7h45'-7h55'	Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021 và định hướng năm 2022	Ông Việt Anh
5	7h55'-8h05'	Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và phương hướng năm 2022	Ông Thắng
6	8h05'-8h10'	Báo cáo công khai tài chính năm 2021	Ông Dũng
7	8h10'-8h20'	Báo cáo của BKS năm 2021	Bà Hà
8	8h20'-8h30'	Thông qua các tờ trình tại Đại hội	Ông Bình
9	8h30'-8h50'	Lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN phát biểu	
10	8h50'-9h00'	Đại hội thảo luận	Đoàn Chủ tịch
11	9h00'-9h10'	Hướng dẫn biểu quyết các chỉ tiêu, bầu HĐQT, bỏ phiếu	Ban kiểm phiếu
12	9h10'-9h20'	Nghỉ giải lao	
13	9h20'-9h25'	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
14	9h25'-9h30'	Thông qua biên bản, Nghị quyết Đại hội	Ông Tùng
15	9h30'-9h35'	Bế mạc	Ông Việt Anh

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Phú Thọ, ngày tháng 4 năm 2022

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 28/4/2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú;
2. Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;
3. Cổ đông và đại diện cổ đông đến muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua;
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự;
5. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
6. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

Điều 2. Đoàn Chủ tịch Đại hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm 03 người: 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình được Đại hội thông qua.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 3. Đoàn thư ký Đại hội

1. Đoàn thư ký của Đại hội gồm 02 người do đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua. Đoàn thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Đoàn thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định.
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 4. Ban thẩm tra tư cách cổ đông

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người. Ban thẩm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.

Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 5. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 05 người: 01 Trưởng ban và 04 thành viên do Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu
 - Điều hành và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;

- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
- Điều hành việc bầu cử tại Đại hội và công bố kết quả bầu cử.
- Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 6. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông có ý kiến thảo luận đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội;
- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 7. Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình và nội dung của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai theo hướng dẫn sau:

1. Đối tượng thực hiện biểu quyết: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 16/3/2022) và người đại diện hợp pháp của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Hình thức biểu quyết:

- a. Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội sẽ được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bằng Phiếu biểu quyết.
- b. Những vấn đề khác tại Đại hội sẽ được thông qua bằng hình thức giơ tay để biểu quyết.

3. Phiếu biểu quyết:

- a. Phiếu biểu quyết được Ban tổ chức đại hội in và gửi trực tiếp cho cổ đông có quyền biểu quyết tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu Đại hội).
- b. Trên Phiếu biểu quyết có ghi rõ Mã cổ đông, số cổ phần đại diện của cổ đông đó.

4. Cách thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:

Đối với hình thức Thẻ biểu quyết: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết tán thành thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành. Tương tự, các cổ đông biểu quyết không tán thành hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm đếm và ghi nhận lại các lựa chọn biểu quyết sau đó tập hợp lại kết quả và chuyển cho Thư ký và Đoàn chủ tịch để thông báo trước Đại hội.

Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành, không tán thành và không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

Trường hợp đại biểu giơ Thẻ biểu quyết cả ba lần hoặc hai trong số ba lần biểu quyết tán thành và/hoặc không tán thành và/hoặc không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không tán thành vấn đề đó.

Đối với Phiếu Biểu Quyết: Đại biểu biểu quyết bằng cách lựa chọn các phương án: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến cho từng nội dung Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội, theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, sau đó bỏ phiếu vào hòm đã được Ban kiểm phiếu chuẩn bị sẵn. Phiếu biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra;
- Phiếu không có đầy đủ chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu;
- Phiếu biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung biểu quyết;
- Các vấn đề biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một Tờ trình Đại hội;

5. Thông báo kết quả biểu quyết: Sau khi hoàn thành biểu quyết tất cả các nội dung quy định, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu và Trưởng ban kiểm phiếu sẽ thông báo trước Đại hội về kết quả biểu quyết và chuyển kết quả biểu quyết cho Ban thư ký ghi vào Biên bản đại hội.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty;

Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- 7. Khiếu nại:** Những khiếu nại về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 8. Nghị Quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông

Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 9. Thi hành Quy chế

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- IDS, HNX, VSD;
- Web duongsatvinhphu.com;
- Lưu VT; HĐQT.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Việt Anh

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 28/4/2022;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được tổ chức vào hồi 07h30' ngày 28/4/2022, tại trụ sở Công ty Cổ phần Đường Sắt Vĩnh Phú, phố Kiến Thiết, phường Bến Gót, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT NGHỊ:

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú năm 2022 thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị số /BC-HĐQT ngày / /2022.
2. Thông qua báo cáo của Ban điều hành số /BC-ĐSVL ngày //2022.
3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát số /BC-BKS ngày / /2022.
4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2021, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO, ký ngày 23/2/2022.

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % so với TH 2021
1	Doanh thu	Tr.đ	236.371	199.000	84.19%
1.1	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	109.174	115.446	105.74%
1.2	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	127.197	83.554	65.69%
	- Công trình 7000 tỷ	Tr.đ	97.547	32.455	33,27%
	- Các công trình khác	Tr.đ	29.650	51.099	172,34%
2	Chi phí:	Tr.đ	232.394	195.021	83.92%

3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.977	3.979	100.05%
4	Thu nhập bình quân	Tr.đ	10,8	10,8	100.00%

6. Thông qua kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2022

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2022. Đối với các hạng mục có tổng mức đầu tư, từ 1 (một) tỷ đồng trở lên, HĐQT tính toán hiệu quả đầu tư trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị và thực hiện qui trình mua sắm theo qui định. Cụ thể các danh mục đầu tư:

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (Đồng) chưa VAT	Thành tiền	Ghi chú
1	Máy khoan ray	Máy	2	70.000.000	140.000.000	
2	Máy cắt ray	Máy	2	65.000.000	130.000.000	
3	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc cơ quan	TB	1	990.000.000	990.000.000	
4	Máy chèn đường Trung Quốc	Máy	2	230.000.000	460.000.000	
5	Máy xiết phụ kiện	Máy	4	110.000.000	440.000.000	
6	Máy Lu	Máy	1	1.800.000.000	1.800.000.000	
7	Máy Ủi	Máy	1	1.800.000.000	1.800.000.000	
	Cộng				5.760.000.000	

7. Thông qua kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao

a. Thực hiện năm 2021

- Lao động sử dụng bình quân: 709 người (trong đó người quản lý chuyên trách là 7 người, người lao động là 702 người).

- Tổng số tiền lương thực hiện người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 92.092.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 10.831.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách (bao gồm tiền ăn giữa ca): 2.418.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 35.370.000 đồng/người/tháng. mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 26.150.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.125.000 đồng/người/tháng.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện của người lao động: 1.215.363.312 đồng.

- Quỹ tiền thưởng thực hiện của người quản lý: 200.000.000 đồng

b. Kế hoạch năm 2022

- Tổng số lao động kế hoạch: 650 người (trong đó người quản lý chuyên trách là 7 người, người lao động là 643 người).

- Tổng quỹ lương kế hoạch người lao động (không bao gồm tiền ăn ca): 77.059.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 30.500.000 đồng/người/tháng, mức tiền lương bình quân tiền lương người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 23.200.000 đồng/người/tháng.

- Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.125.000 đồng/người/tháng.

- Quỹ tiền thưởng, phúc lợi Công ty: 1.208.171.520 đồng.

- Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý 200.000.000 đồng.

8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	3.976.978.198
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	200.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	1.215.363.312
	Quỹ đầu tư phát triển	606.584.276
3	Tỷ lệ chia cổ tức 15,9%	1.955.030.610

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

- Thời gian trả cổ tức năm 2021: Theo quy định Luật doanh nghiệp.

b. Trích lập các quỹ và mức trả cổ tức năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	3.979.000.000
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	200.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	1.208.171.520
	Quỹ đầu tư phát triển	603.502.080
3	Tỷ lệ chia cổ tức 16%	1.967.326.400

9. Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký công ty năm 2021 và kế hoạch năm 2022

TT	Chức danh	Báo cáo thù lao năm 2021	Thù lao năm 2022
1	Thành viên không chuyên trách Hội đồng Quản trị	1.500.000 đồng/người/tháng	1.500.000 đồng/người/tháng

2	Thành viên không chuyên trách Ban kiểm soát; Thư ký công ty	1.000.000 đồng/người/tháng	1.000.000 đồng/người/tháng
---	---	-------------------------------	-------------------------------

10. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

- Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán, đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2022 của Bộ Tài chính theo đúng trình tự thủ tục quy định của pháp luật hiện hành.

11. Ký hợp đồng đặt hàng năm 2023 và các hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty.

+ Ủy quyền cho HĐQT biểu quyết, chỉ đạo Người đại diện theo pháp luật của công ty ký hợp đồng đặt hàng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt năm 2023.

+ Đối với hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty, thống nhất Ủy quyền cho Hội đồng quản trị biểu quyết phê duyệt trước khi giao Giám đốc Công ty ký kết thực hiện.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty có trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- IDS, HNX, VSD;
- Web duongsatvinhphu.com;
- Lưu VT; HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nguyễn Việt Anh

Số: /BC-HĐQT

Phụ Thọ, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ NĂM 2021.**

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

**PHẦN THỨ NHẤT
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2021**

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi:

- Công ty có truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty nên đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.

2. Khó khăn:

- Trong năm 2021 Công ty tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19, ảnh hưởng đến công tác điều phối lực lượng lao động tại các đơn vị.

- Việc ký hợp đồng đặt hàng muợn cũng ảnh hưởng đến công tác xây dựng phương án tác nghiệp của Công ty.

- Trong năm 2021, những diễn biến phức tạp của kinh tế trong nước, sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường của các doanh nghiệp cùng ngành nghề là những khó khăn, mà hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của công ty gặp phải. Các dự án thi công ở xa và gặp nhiều khó khăn về lao động thuê ngoài, thời tiết khắc nghiệt, nên chi phí cao ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và lợi nhuận của Công ty.

II. KẾT QUẢ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2021 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2021
I	Tổng doanh thu	Tr.đ	176.000	151.986	236.371	155,52	134,30
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	109.174	107.183	109.174	101,86	100,00
2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	66.826	44.803	127.197	283,90	190,34

II	Tổng chi phí	Tr.đ	172.900	149.179	232.394	155,78	134,41
III	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.100	2.807	3.977	141,68	128,29
IV	Tỷ lệ trả cổ tức	%	13,6	13,0	13,6	104,62	100,00
V	Thu nhập BQ	1000đ/n g/thg	9.845	9.268	10.800	116,53	109,70
VI	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,00

2. Công tác Quản trị nguồn nhân lực

- Năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế, qui định cho phù hợp với quy mô, đặc thù, tính chất ngành nghề và lĩnh vực hoạt động của Công ty. Tạo động lực, sức cạnh tranh, kích thích, thúc đẩy, nâng cao uy tín, đạo đức, năng lực, trách nhiệm, đóng góp, công hiến của đội ngũ cán bộ quản lý cho sự nghiệp phát triển Công ty.

- Chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ lực lượng lao động tại các đơn vị để đủ sức hoàn thành nhiệm vụ và đảm bảo thu nhập bình quân theo nghị quyết đề ra. Điều chỉnh tăng tiền lương, tiền thưởng cho người lao động. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, để người lao động yên tâm làm việc, lao động công hiến cho công ty.

3. Quản lý hoạt động tài chính

- Thực hiện công tác quản trị tài chính doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế tài chính của công ty, nguồn vốn lưu động ưu tiên tập trung cho sản xuất và đầu tư.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và giám sát chặt chẽ chi phí hoạt động sản xuất, kinh doanh và chi phí đầu tư để đạt được hiệu quả.

- Chỉ đạo quyết liệt công tác thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản nợ theo hợp đồng đã có đủ thủ tục thanh quyết toán, tạo sự chủ động trong việc điều tiết, luân chuyển, bảo đảm quay vòng vốn hiệu quả, hạn chế sự phụ thuộc vốn vay tín dụng, bảo đảm phục vụ kịp thời cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư ổn định, an toàn.

- Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

4. Quản lý giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2021, mặc dù có nhiều khó khăn nhưng công ty vẫn khẳng định được chỗ đứng vững chắc đối với thị trường, khẳng định được thương hiệu và uy tín với khách hàng. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo điều hành trên cơ sở kiểm soát việc ký kết các hợp đồng kinh tế thông qua các nghị quyết, chủ trương định hướng cụ thể. Chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD. Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; Sản phẩm quản lý, bảo trì thực hiện đúng phương án tác nghiệp, tiến độ và chất lượng; Nỗ lực tìm kiếm, khai thác các sản phẩm dịch vụ khác nhằm đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho Người lao động. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật.

- Giao quyền cho Ban điều hành thực hiện công tác khoán quản, khoán sản phẩm, khoán doanh thu và lợi nhuận, đã góp phần kích thích nâng cao năng suất, nâng cao chất lượng và giảm giá thành sản phẩm, củng cố uy tín, thương hiệu tạo sức hút đối với khách hàng, trong đó phải kể đến các đối tác, khách hàng lâu năm và khách hàng truyền thống.

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Giá trị doanh thu đạt 236,371 tỷ đồng, tăng trên 34,3% so với kế hoạch đề ra; Lợi nhuận đạt 3,977 tỷ đồng đạt 128,29% kế hoạch đề ra; Thu nhập bình quân tính theo đầu người năm 2021 đạt 10,8 triệu đồng/người/tháng. Tất cả các công trình Công ty thực hiện trong thời gian qua được các khách hàng đánh giá cao về tiến độ và chất lượng thi công.

5. Quản lý giám sát đầu tư

- Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả. Kết quả thực hiện công tác đầu tư theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đề ra:

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Tổng mức đầu tư theo (chưa VAT)		Ghi chú
		QĐ phê duyệt đầu tư	Kết quả đấu thầu/ quyết toán DAHT	
A	Dự án chuyển tiếp năm 2020		4.121.543.636	
1	Máy xúc Atlas 1604ZW	3.272.727.273	3.259.090.909	
2	Sửa chữa nhà làm việc cơ quan và mua sắm trang thiết bị hội trường. Hạng mục: Sửa hội trường và khu vực nhà vệ sinh, cầu thang nhà 3 tầng	949.796.114	862.452.727	
B	Dự án đầu tư mới năm 2021		2.211.180.909	
1	2 bộ Máy chèn đường thủy lực Model: XYD-2AIII Xuất xứ: Trung Quốc	500.000.000	430.000.000	
2	2 Máy xiết bu lông Model: NLB-300; Xuất xứ: Trung Quốc;	256.000.000	220.000.000	
3	Ô Tô bán tải	700.000.000	674.000.000	
4	Sửa chữa nhà làm việc cơ quan và mua sắm trang thiết bị hội trường. Hạng mục: Sửa chữa hội trường và mua sắm trang thiết bị hội trường.	969.088.182	887.180.909	
	Cộng		6.332.724.545	

6. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
----	----------	----------------

1	Tổng lợi nhuận sau thuế	3.976.978.198
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	200.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	1.215.363.312
	Quỹ đầu tư phát triển	606.584.276
3	Tỷ lệ chia cổ tức 15,9%	1.955.030.610

7. Trả cổ tức, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát

- Năm 2021 thực hiện chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông là 13,0%/VĐL.
- Thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên hội đồng quản trị là 1.500.000 đồng/người/tháng và các thành viên ban kiểm soát và thư ký Công ty là 1.000.000 đồng/người/tháng. Mức chi trả này đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua.

8. Tổng kết các phiên họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã tổ chức 99 phiên họp chính thức và các phiên họp mở rộng tới ban kiểm soát và cán bộ chủ chốt của công ty, gồm các nội dung:

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Thông qua một số quy chế nội bộ của Công ty.
- Quyết định một số nội dung liên quan đến tổ chức, sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.
 - Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.
 - Chỉ đạo Ban Điều hành để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời theo yêu cầu SX kinh doanh của Công ty.
 - Các nội dung liên quan đến công tác cán bộ của Công ty.
 - Sơ kết hàng tháng, thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng, hàng quý và giao chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng, hàng quý năm 2021.
 - Thông qua dự thảo chương trình, tài liệu đại hội và phân công tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Các nghị quyết của hội đồng quản trị đều trúng trọng tâm của từng giai đoạn, từng thời điểm, đưa ra các quyết sách quản trị, tổ chức chỉ đạo và điều hành kịp thời. Trực tiếp và gián tiếp giải quyết tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, để đẩy mạnh tốc độ sản xuất kinh doanh.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ BAN ĐIỀU HÀNH

Ban điều hành Công ty là một tập thể đoàn kết, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành, thường xuyên bám sát và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty đề ra. Trong hoạt động của mình mỗi đồng chí đã phát huy được trách nhiệm cá nhân, luôn có ý thức tổ chức kỷ luật cao, tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo và kinh nghiệm

công tác, hoàn thành nhiệm vụ được phân công phụ trách. Quan tâm xây dựng khối đoàn kết thống nhất tạo nên một tập thể đoàn kết, có uy tín.

Năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn song ban điều hành đã chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD, vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đề ra. Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; Sản phẩm quản lý, bảo trì thực hiện đúng phương án tác nghiệp, tiến độ và chất lượng; Nỗ lực tìm kiếm, khai thác các sản phẩm dịch vụ khác nhằm đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho Người lao động. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty đúng quy định của pháp luật.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH NĂM 2022

+ **Thuận lợi:** Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS. Năm 2022 Công ty tiếp tục ký hợp đồng đặt hàng với giá trị trên 126 tỷ đồng. Công ty duy trì được mối quan hệ với các đối tác bạn hàng truyền thống.

+ **Khó khăn:** Đối với sản xuất ngoài công ích việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành và ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, là những khó khăn rất lớn, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % so với TH 2021
1	Doanh thu	Tr.đ	236.371	199.000	84.19%
1.1	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	109.174	115.446	105.74%
1.2	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	127.197	83.554	65.69%
	- Công trình 7000 tỷ	Tr.đ	97.547	32.455	33,27%
	- Các công trình khác	Tr.đ	29.650	51.099	172,34%
2	Chi phí:	Tr.đ	232.394	195.021	83.92%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.977	3.979	100.05%
4	Thu nhập bình quân	Tr.đ	10,8	10,8	100.00%

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

T T	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (Đồng) chưa VAT	Thành tiền
A	Dự án chuyển tiếp năm 2021				3.229.500.000
1	Mua máy xúc chạy trên 2 đường (Đường sắt và đường bộ)	Máy	1	3.229.500.000	3.229.500.000
B	Dự án đầu tư mới năm 2022				5.760.000.000
1	Máy khoan ray	Máy	2	70.000.000	140.000.000
2	Máy cắt ray	Máy	2	65.000.000	130.000.000
3	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc cơ quan	TB	1	990.000.000	990.000.000
4	Máy chèn đường Trung Quốc	Máy	2	230.000.000	460.000.000
5	Máy xiết phụ kiện	Máy	4	110.000.000	440.000.000
6	Máy Lu	Máy	1	1.800.000.000	1.800.000.000
7	Máy Ủi	Máy	1	1.800.000.000	1.800.000.000
	Cộng (A+B)				8.989.500.000

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	3.979.000.000
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	200.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	1.208.171.520
	Quỹ đầu tư phát triển	603.502.080
3	Tỷ lệ chia cổ tức 16%	1.967.326.400

4. Các giải pháp

- Tiếp tục tập trung công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, trong đó tập trung cao nhất nguồn lực vào công tác hoàn thành 100% khối lượng sản phẩm quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; Giữ vững công lệnh tốc độ, tải trọng.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm, khai thác các sản phẩm, dịch vụ ngoài công ích có mức tăng trưởng cao hơn so với năm 2021, nhằm tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách đối với người lao động, trọng dụng nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tâm huyết, sáng tạo đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty. Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, tăng cường công tác đào tạo nâng cao tay nghề, tính chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm của CBCNV nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất.

- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các nội dung nêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

- Điều chỉnh mô hình tổ chức sản xuất của Công ty, sao cho thích ứng tốt nhất với các quy định mới của pháp luật, kịp thời đón bắt các cơ hội kinh doanh mới nhằm tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét!

Nơi nhận:

- Các Quý cổ đông;
- Ban ĐH, Ban Kiểm soát;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Việt Anh

Số: /BC-ĐSV

Phụ Thọ, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021,
KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2022**

I. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021

1. Thuận lợi:

- Công ty có truyền thống trên 60 năm xây dựng và phát triển có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Bộ GTVT, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty.

- Năm 2021 Công ty tiếp tục ký hợp đồng đặt hàng với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

- Công ty duy trì được mối quan hệ với các đối tác bạn hàng truyền thống.

2. Khó khăn:

- Việc ký hợp đồng đặt hàng năm 2021 chậm, kinh phí chưa đáp ứng được theo định mức tính đủ, ảnh hưởng đến việc xây dựng tác nghiệp đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng đường sắt của Công ty.

- Đối với sản xuất ngoài công ích việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành, các công trình thi công ở xa, là những khó khăn rất lớn, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, dẫn đến công tác điều phối lao động giữa các đơn vị đôi khi còn gặp khó khăn.

II. Kết quả thực hiện SXKD năm 2021

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính năm 2021

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2021 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2021
I	Tổng doanh thu	Tr.đ	176.000	151.986	236.371	155,52	134,30
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	109.174	107.183	109.174	101,86	100,00
2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	66.826	44.803	127.197	283,90	190,34
II	Tổng chi phí	Tr.đ	172.900	149.179	232.394	155,78	134,41
III	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.100	2.807	3.977	141,68	128,29

IV	Tỷ lệ trả cổ tức	%	13,6	13,0	13,6	104,62	100,00
V	Thu nhập BQ	1000đ/n g/thg	9.845	9.268	10.800	116,53	109,70
VI	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,00

2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư, mua sắm năm 2021

TT	Hạng mục, công trình đầu tư	Tổng mức đầu tư theo (chưa VAT)		Ghi chú
		QĐ phê duyệt đầu tư	Kết quả đấu thầu/ quyết toán DAHT	
A	Dự án chuyển tiếp năm 2020		4.121.543.636	
1	Máy xúc Atlas 1604ZW	3.272.727.273	3.259.090.909	
2	Sửa chữa nhà làm việc cơ quan và mua sắm trang thiết bị hội trường. Hạng mục: Sửa hội trường và khu vực nhà vệ sinh, cầu thang nhà 3 tầng	949.796.114	862.452.727	
B	Dự án đầu tư mới năm 2021		<u>2.211.180.909</u>	
1	2 bộ Máy chèn đường thủy lực Model: XYD-2AIII Xuất xứ: Trung Quốc	500.000.000	430.000.000	
2	2 Máy xiết bu lông Model: NLB-300; Xuất xứ: Trung Quốc;	256.000.000	220.000.000	
3	Ô Tô bán tải	700.000.000	674.000.000	
4	Sửa chữa nhà làm việc cơ quan và mua sắm trang thiết bị hội trường. Hạng mục: Sửa chữa hội trường và mua sắm trang thiết bị hội trường.	969.088.182	887.180.909	
	Cộng		6.332.724.545	

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế	3.976.978.198
2	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	200.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	1.215.363.312
	Quỹ đầu tư phát triển	606.584.276
3	Tỷ lệ chia cổ tức 15,9%	1.955.030.610

4. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Năm 2021, Công ty CP Đường sắt Vĩnh Phú quan tâm thường xuyên tới công tác quản lý, bảo trì và đảm bảo an toàn giao thông kết cấu hạ tầng đường sắt; kết quả xóc lắc giảm hơn so với năm 2020. Hoàn thành tốt kế hoạch SXKD, đảm bảo chất lượng, tiến độ. Giá trị doanh thu đạt 236,371 tỷ đồng, tăng trên 55,52% so với năm 2020; Lợi nhuận đạt 3,977 tỷ đồng đạt 128,29% kế hoạch đề ra; Thu nhập bình quân tính theo đầu người năm 2021 đạt 10,8 triệu đồng/người/tháng. Nội bộ công ty đoàn kết thống nhất và ổn định, kinh doanh có lãi, tài chính công khai minh bạch.

- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN: Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV và đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì.

- Về mặt tài chính: Công ty đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời, không có nợ xấu.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả.

- Về công bố thông tin: Tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, quy định khi tham gia thị trường chứng khoán.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tỷ lệ % so với TH 2021
1	Doanh thu	Tr.đ	236.371	199.000	84.19%
1.1	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	109.174	115.446	105.74%
1.2	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	127.197	83.554	65.69%
	- Công trình 7000 tỷ	Tr.đ	97.547	32.455	33,27%

	- Các công trình khác	Tr.đ	29.650	51.099	172,34%
2	Chi phí:	Tr.đ	232.394	195.021	83.92%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.977	3.979	100.05%
4	Thu nhập bình quân	Tr.đ	10,8	10,8	100.00%

3. Kế hoạch đầu tư phát triển

T T	Hạng mục, công trình đầu tư	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (Đồng) chưa VAT	Thành tiền
A	Dự án chuyển tiếp năm 2021				3.229.500.000
1	Mua máy xúc chạy trên 2 đường (Đường sắt và đường bộ)	Máy	1	3.229.500.000	3.229.500.000
B	Dự án đầu tư mới năm 2022				5.760.000.000
1	Máy khoan ray	Máy	2	70.000.000	140.000.000
2	Máy cắt ray	Máy	2	65.000.000	130.000.000
3	Sửa chữa, cải tạo nhà làm việc cơ quan	TB	1	990.000.000	990.000.000
4	Máy chèn đường Trung Quốc	Máy	2	230.000.000	460.000.000
5	Máy xiết phụ kiện	Máy	4	110.000.000	440.000.000
6	Máy Lu	Máy	1	1.800.000.000	1.800.000.000
7	Máy Ủi	Máy	1	1.800.000.000	1.800.000.000
	Cộng (A+B)				8.989.500.000

3. Các chỉ tiêu khác:

- Đảm bảo an toàn chạy tàu, không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng do chủ quan.
- Có từ 10 sáng kiến, hợp lý hoá sản xuất trở lên.
- Phần đầu đạt điểm xóc lắc Tổng Công ty ĐSVN quy định .
- Chủ động phòng, chống bão lũ, khắc phục kịp thời hậu quả do thiên tai gây ra, đảm bảo an toàn.
- Thực hiện tốt công tác quản lý hành lang an toàn giao thông đường sắt.
- Phần đầu có 40 đơn vị và trạm chắn đạt "Chính quy-Văn hoá-An toàn". Tiếp tục thực hiện Văn hoá doanh nghiệp trong Công ty.
- Không để xảy ra cháy nổ do chủ quan; giữ gìn an ninh trật tự trong toàn Công ty.

Duy trì tự vệ đạt danh hiệu “Dẫn đầu thi đua”.

- Hoàn thành khối lượng thi công sửa chữa đường sắt bằng các loại theo kế hoạch năm, đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ.

- Mua sắm và cấp phát vật tư đầy đủ, kịp thời theo kế hoạch. Quản lý tốt vật tư, máy móc thiết bị, và phương tiện vận tải.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động. Duy trì mục tiêu dân số kế hoạch hoá gia đình. Không có người sinh con thứ 3.

- Tiết kiệm trong sản xuất kinh doanh đạt trên 950 triệu đồng. Đóng góp 0,7% quỹ lương để xây dựng quỹ Xã hội.

4. Một số giải pháp để thực hiện

a. Giải pháp về đảm bảo ATGTĐS.

- Thực hiện nghiêm túc các quy trình sửa chữa, bảo dưỡng và nghiệm thu sản phẩm SCTX, trang thiết bị cầu, đường theo các cấp sửa chữa bảo trì để đảm bảo chất lượng theo quy định.

- Tiếp tục phối hợp với địa phương tp Hà Nội, hai tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT với UBND các tỉnh, thành phố; tiếp tục cảnh giới tại các vị trí giao cắt nguy hiểm.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung đầy đủ biển báo, vạch dừng theo quy định; tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong quản lý bảo vệ HLTGT ĐS, an toàn lối đi tự mở theo đúng quy định của Luật Đường sắt, Nghị định số 65/2018/NĐ-CP.

- Chính trang sạch đẹp khu vực đóng quân của đơn vị không để bừa bãi vật tư, dụng cụ, vứt rác thải bừa bãi làm mất vệ sinh môi trường, thực hiện Chính quy – Văn Hóa – An toàn.

- Thực hiện công tác phòng ngừa là chủ đạo, xuyên suốt quá trình sản xuất duy tu bảo trì KCHTĐS của công ty, được thực hiện liên tục, mọi lúc, mọi nơi: Luôn sẵn sàng chuẩn bị tốt “Phương án nâng cao chất lượng công tác giải quyết cứu hộ sự cố, tai nạn giao thông đường sắt” số 377/ĐSV- KTAT, ngày 22/5/2018 của Giám đốc Công ty; Xây dựng phương án phòng chống lụt bão, ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn đường sắt năm 2022 của Công ty.

- Các chức danh lãnh đạo: Giám đốc, các phó giám đốc, trưởng, phó phòng KTAT, các đội trưởng, cung trưởng thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra nghiêm túc theo Quy định về chế độ kiểm tra của các chức danh số 465/QĐ-ĐSV, ngày 12/6/2018; Quy định số 160/QĐ-ĐSV, ngày 05/3/2019 của Giám đốc Công ty và theo Quyết định số 1013/QĐ-ĐS, ngày 20/7/2018, của Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam.

- Cập nhật triển khai nghiêm túc các Chỉ thị, Công điện, Công văn của cấp trên về công tác đảm bảo ATGTĐS; các phương án, kế hoạch cụ thể về công tác đảm bảo ATGTĐS trong từng thời điểm, đợt cao điểm cụ thể: chương trình hành động về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác đảm bảo ATGTĐS, phương án ĐBAT và giảm xóc, lắc; phương án phòng chống lụt, bão; phương án nâng cao chất lượng công tác giải quyết cứu hộ sự cố, tai nạn giao thông đường sắt.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế nhằm siết chặt trật tự, kỷ cương; kiểm tra, kiểm soát chất lượng thực hiện quy trình quy phạm, quy trình sản xuất của các bộ phận, đơn vị; hoàn thiện cơ chế phân phối thu nhập: gắn tiền lương với kết quả công

việc, cơ chế thưởng, phạt phân minh rõ ràng; sắp xếp hợp lý đội hình làm công tác trực tiếp phục vụ chạy tàu; tổ chức đào tạo và đào tạo lại đội ngũ làm công tác trực tiếp phục vụ chạy tàu phù hợp với công việc, chức danh.

- Hàng ngày các đơn vị báo cáo tình hình sản xuất, tình hình đơn vị trong ngày về Công ty qua Điều độ công ty.

b. Giải pháp về đạt doanh thu kế hoạch

- Đối với hợp đồng đặt hàng: Trên cơ sở nguồn kinh phí được giao, xây dựng phương án giá sản phẩm hợp lý, chú trọng yếu tố chi nhân công, vật liệu, chi phí chung đảm bảo hiệu quả. Xây dựng tốt phương án kỹ thuật tác nghiệp trên cơ sở điều tra chính xác, tỷ mỉ, thực tế KCHT đường sắt. Giao kế hoạch kịp thời. Tổ chức nghiệm thu chặt chẽ, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, thường phạt nghiêm minh.

- Đối với hợp đồng ngoài đặt hàng: Tập trung thực hiện tốt các hợp đồng với bạn hàng truyền thống. Đẩy mạnh tìm kiếm việc làm với đối tác bên ngoài. Xác định mục tiêu chủ yếu là các gói thầu xây dựng sửa chữa đường sắt. Làm tốt công tác nghiệm thu, thanh quyết toán. Xây dựng các biện pháp cụ thể để thu hồi công nợ các đối tác còn nợ đọng, để nâng cao khả năng thanh toán cho Công ty. Quản lý tốt các hợp đồng kinh tế, để thực hiện dứt điểm. Thực hành tiết kiệm tối đa chi phí.

- Đẩy mạnh và khuyến khích sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất; ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng máy móc thiết bị trong sản xuất, quản lý của đơn vị.

c. Giải pháp về đảm bảo lợi nhuận

+ Đối với hợp đồng đặt hàng: Tăng cường công tác quản trị tài chính, xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch chi phí chung phù hợp với tình hình thực tế. Chi tiêu đúng kế hoạch, tiết kiệm chi phí, cắt giảm các khoản chi không cần thiết.

+ Đối với sản phẩm ngoài đặt hàng: Quan hệ tốt với các đối tác là bạn hàng truyền thống. Tăng cường công tác chỉ đạo thi công các gói thầu đảm bảo an toàn, chất lượng và đúng tiến độ đề ra. Tăng cường công tác quản trị tài chính, thanh quyết toán kịp thời, chi tiêu phù hợp với dự toán, với hợp đồng, luôn đặt mục tiêu chi thấp hơn doanh thu.

d. Giải pháp về nộp ngân sách Nhà nước

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ CNV công ty.

- Làm việc với Ngân hàng để tăng hạn mức vay, đảm bảo khi chưa có vốn ứng trong và ngoài đặt hàng, vẫn đáp ứng được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh và chi trả các khoản nộp bảo hiểm, ngân sách.

- Giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả và đúng qui định của pháp luật.

e. Giải pháp về đảm bảo thu nhập cho Người lao động

- Về việc sắp xếp lao động: Phòng TCHC phối hợp với phòng Kỹ thuật – An toàn xây dựng phương án để triển khai các công việc có tích chất tập trung nhân lực, thực hiện. Luôn sẵn sàng tập trung nhân lực đi thi công các hợp đồng ngoài phạm vi công ty. Quan tâm, chăm lo cải thiện, nâng cao thu nhập, đời sống tinh thần cho người lao động.

Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của CBCNV, người lao động để kịp thời chia sẻ và giải quyết.

- Về thu nhập của người lao động: Đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

f. Giải pháp về giữ gìn và phát triển thị trường

- Việc duy trì và phát triển thị trường là một trong những hoạt động chiến lược quan trọng của Công ty. Nó ảnh hưởng trực tiếp đến sự tồn tại phát triển và tương lai của Công ty, vì vậy cần có các giải pháp cụ thể sau:

+ Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu để duy trì và phát triển thị trường và đối tác mới. Luôn quan tâm, tôn trọng đối tác, giữ uy tín bằng tiến độ và chất lượng công trình.

+ Xây dựng các mục tiêu cụ thể dài hạn và các mục tiêu ngắn hạn và đưa ra các giải pháp quyết tâm thực hiện mục tiêu.

+ Chú trọng công tác tăng cường, bồi dưỡng nguồn nhân lực.

+ Tích cực phối hợp và quan tâm hơn nữa tới khách hàng, đặc biệt là bạn hàng truyền thống.

g. Giải pháp về đảm bảo ATVSLĐ và an sinh xã hội

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, người lao động trong việc thực hiện ATVSLĐ.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc. Đồng thời, tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị và người lao động thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về ATVSLĐ. Trong đó, tập trung vào các nội dung trọng yếu là đơn đốc việc chấp hành các nội quy, quy trình, quy định bảo đảm ATVSLĐ, chú trọng các hoạt động tự kiểm tra, phòng ngừa các yếu tố nguy hiểm, thực hành phòng ngừa tai nạn lao động, tổ chức huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động

- Cùng với đó, tăng cường đầu tư trang bị các phương tiện bảo hộ và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động nhằm giảm thiểu các nguy cơ mất ATVSLĐ, hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về trách nhiệm trong việc thực hiện ASXH của tập thể người lao động, gắn với phát triển bền vững của DN và nền kinh tế.

- Nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp, tiếp tục mở rộng đối tượng cần sự hỗ trợ thích hợp. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ đột xuất, bảo đảm người lao động bị thiệt hại khi gặp rủi ro, thiên tai được hỗ trợ kịp thời. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và phương thức tổ chức thực hiện, nâng cao hiệu quả hoạt động trợ giúp đột xuất; mở rộng sự tham gia hỗ trợ của cộng đồng.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban điều hành Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét!

Nơi nhận:

- Quý CĐ;
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: HSDH.

GIÁM ĐỐC

Trần Như Thắng

Số /BC - BKS

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông;
- Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú.

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO;

Ban Kiểm soát Công ty đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2021 với một số nội dung như sau:

I. VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú gồm 3 thành viên, 01 Trưởng ban phụ trách chung và 02 thành viên theo dõi các hoạt động theo sự phân công của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát thực hiện những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số nội dung như sau:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), đưa ra các kiến nghị với HĐQT - Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc và Bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị giải pháp phù hợp cho Ban lãnh đạo và cán bộ quản lý Công ty.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban giám đốc điều hành trong năm 2021, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng, năm của Công ty; xem xét ảnh hưởng của các sai sót trọng yếu trong kế toán và báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.

- Họp Ban Kiểm soát mỗi quý 01 lần (không kể các cuộc họp bất thường). nhằm xem xét, đánh giá các hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Các công việc khác theo quy định của Đại hội đồng cổ đông, quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật.

II- VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo đúng quy định Điều lệ tổ chức. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

+ Phê duyệt các thủ tục liên quan đến công tác mua sắm máy móc thiết bị, thiết bị văn phòng để nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty. Phương án đầu tư và các dự án đầu tư cơ bản thực hiện đúng quy trình đầu tư và Điều lệ Công ty quy định.

+ HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

2. Ban Giám đốc điều hành và bộ máy quản lý:

Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh: Giám đốc cùng Ban điều hành Công ty đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân của người lao động theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

- Công tác tài chính: Quản lý tốt công tác thu chi, đảm bảo nguồn tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Luôn cố gắng đảm bảo nguồn tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước.

- Về công tác đầu tư: Tổng giá trị đầu tư mua sắm năm 2021 là 6.332,7 tr.đồng chủ yếu phục vụ cho việc đầu tư mua máy móc thiết bị, thiết bị quản lý phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:

Dự án chuyển tiếp 2020

+ Máy xúc Atlas 1604ZW: 3.259,0 Tr.đồng

+ Sửa chữa nhà làm việc cơ quan và mua sắm trang thiết bị hội trường, sửa hội trường và khu vực nhà vệ sinh, cầu thang: 862,4 Tr.đồng

Dự án đầu tư mới năm 2021

+ 02 bộ máy chèn đường thủy lực của Trung Quốc: 430 tr.đồng

+ 01 xe ô tô bán tải: 674 tr.đồng

+ 02 máy xiết bu lông đa chức năng Trung Quốc: 220 tr.đồng

+ Sửa chữa nhà làm việc cơ quan và mua sắm trang thiết bị hội trường: 887,1 Tr.đồng

- Về công tác tổ chức nhân sự: Ban điều hành tiếp tục thực hiện giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động, duy trì 04 phòng chức năng đúng như phương án cổ phần hóa; lao động bình quân năm 2021 là: 709 người.

III- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2021

Ban Kiểm soát đã nhận được Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán BDO, trên cơ sở kiểm tra số liệu, Ban Kiểm soát xác nhận một số vấn đề sau:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định.

- Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty; phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

1. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Số cuối năm	Số đầu năm
1	Tổng tài sản	116.233.720.662	119.353.195.102
1.1	Tài sản ngắn hạn	105.022.703.691	112.423.302.646
1.2	Tài sản dài hạn	11.211.016.971	6.911.892.456
2	Tổng nguồn vốn	116.233.720.662	119.335.195.102
2.1	Nợ phải trả	98.350.377.010	103.021.457.828
2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	17.883.343.652	16.313.737.274

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số cuối năm	Số đầu năm
1	Cơ cấu tài sản			
1.1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	5,95	6,55
1.2	Tài sản ngắn hạn /Tổng tài sản	%	90,35	94,21
2	Cơ cấu nguồn vốn			
2.1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	88,63	50,89
2.2	Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	14,03	12,92
2.3	Nợ phải trả/ Vốn CSH	Lần	6,32	3,94
3	Khả năng thanh toán			
3.1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Tổng Nợ ngắn hạn	Lần	0,76	1,01
3.2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả)	Lần	1,18	1,16
4	Hiệu quả			
4.1	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	3,42	3,69
4.2	Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu	%	2,62	2,35

4.3	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH	%	22,2	17,2
-----	-----------------------------	---	------	------

3. Kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục, chỉ tiêu	KH năm 2021 theo NQ ĐHCĐ	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với NQ
1	Doanh thu	176.000	236.371	134,30%
	Trong đó			
	- Sản phẩm công ích	109.174	109.174	100,00%
	- Sản xuất kinh doanh khác	66.826	127.197	190,34%
2	Chi phí	172.900	232.394	134,41%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.100	3.977	128,29%
4	Tỷ lệ LN sau thuế/Vốn điều lệ	25,21%	32,33%	128,3%
5	Tỷ lệ cổ tức/Vốn điều lệ	13,6%	13,6%	100,00%

4. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

4.1 Lao động thực tế sử dụng bình quân: 709 người

(bao gồm cả người quản lý chuyên trách).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người lao động: 92.092.000.000 đồng

- Tiền lương bình quân của người lao động: 10.831.000 đồng/người/tháng, vượt kế hoạch đề ra. Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động, điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

4.2 Quản lý chuyên trách của Công ty (07 người)

- Quỹ tiền thực hiện của lương người quản lý chuyên trách: 2.418.000.000 đồng.

Trong đó:

+ Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn Nhà nước: 35.370.000 đồng/người/tháng.

+ Mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 26.150.000 đồng/người/tháng.

+ Thực hiện chi trả thù lao của người quản lý không chuyên trách: Thành viên HĐQT 1.500.000 đồng/người/tháng; Thành viên BKS là: 1.000.000 đồng/người/tháng.

4.3 Quỹ tiền thưởng, phúc lợi thực hiện của người lao động: 560.000.000 đồng.

4.4 Quỹ tiền thưởng thực hiện của người quản lý: 200.000.000 đồng

4.4 Quỹ đầu tư phát triển: 118.438.198 đồng

Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty đóng BHXH và BHYT đầy đủ cho người lao động, thực hiện việc nộp BHXH và BHYT kịp thời đúng quy định của BHXH Việt Nam.

5. Thực hiện nghị quyết đại hội đồng cổ đông:

- Chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là một đơn vị kiểm toán đã được Bộ tài chính công nhận và thực hiện công tác kiểm toán tại Công ty một cách khách quan, chặt chẽ, khoa học và hiệu quả. Thực hiện việc trích thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đúng mức được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận đúng với quy định và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

- Năm 2021, Công ty đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kinh tế quan trọng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

- Nhìn chung, năm 2021 Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hay khiếu nại nào của cổ đông về tình hình hoạt động cũng như công tác quản trị Công ty.

2. Ban Kiểm soát kiến nghị:

- Tiếp tục xây dựng chiến lược trung và dài hạn. Lựa chọn và phát triển các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả và tạo dòng tiền cho Công ty bằng việc mở rộng thêm các lĩnh vực sản xuất kinh doanh như giao thông đường bộ, các công trình xây dựng cơ bản...

- Đảm bảo chạy tàu an toàn, giảm xóc lắc trên tuyến đường Công ty đang quản lý.

- Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ của Công ty, trên cơ sở các quy định hiện hành của pháp luật Nhà nước nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Tăng cường việc quản lý tài chính, triệt để thực hành tiết kiệm chống lãng phí để đảm bảo lợi nhuận cao nhất.

- Tích cực công tác tuyển dụng lao động để đáp ứng nhu cầu sản xuất và phù hợp định biên Công ty.

- Đối với các khoản công nợ phải thu Công ty xây dựng phương án thu hồi; Tích cực thu hồi công nợ; Thực hiện trích lập dự phòng nợ khó đòi theo quy định.

- Tăng cường công tác quản lý và điều hành hiệu quả các dự án đầu tư.

V. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021

Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông tin tưởng giao phó.

VI. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2022

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật Nhà nước.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ theo Điều lệ hoặc đột xuất nếu cần thiết.

- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý trong Công ty.

- Kiểm tra công tác chấp hành Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, công tác hoàn thành và chấp hành hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty.

- Kiểm tra tính tuân thủ của Công ty trong việc thực hiện các quy định của Công ty và của pháp luật.

- Thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo năm của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất năm 2022 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng và trích lập các quỹ.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT mở rộng, các cuộc họp giao ban hàng tháng, sơ kết, tổng kết và hội nghị chuyên đề của Công ty.

- Kiểm soát công tác tuyển dụng lao động, chi trả lương và thực hiện các chế độ chính sách với người lao động.

Trên đây là nội dung kết quả trong quá trình kiểm tra giám sát hoạt động Công ty năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Ban KT-KT TCT;
- Đại HĐCĐ;
- HĐQT, BĐH Công ty;
- Lưu BKS Cty.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Hoàng Thị Thúy Hà